

Số: 162 HD/UBND-UBMTTQ

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2013

HƯỚNG DẪN
Thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng
trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Căn cứ Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBTU'MTTQVN-TC ngày 04/12/2006 giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng về việc ban hành Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng;

Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hà Nội hướng dẫn thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hà Nội như sau:

Phần I

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, CHỦ THỂ, NỘI DUNG, YÊU CẦU
VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỘNG ĐỒNG

1. Phạm vi giám sát đầu tư của cộng đồng

Phạm vi giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng ban hành kèm theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quy chế) gồm: Các dự án đầu tư trên địa bàn xã, phường, thị trấn (trừ các dự án thuộc diện bí mật quốc gia).

2. Đối tượng giám sát đầu tư của cộng đồng

- 2.1 Người quyết định đầu tư dự án;
- 2.2 Chủ đầu tư (gồm cả Ban Quản lý dự án);
- 2.3 Các nhà thầu gồm: Các nhà thầu tư vấn, giám sát thi công, xây lắp, cung cấp thiết bị, vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu... cho dự án.

3. Chủ thể tổ chức giám sát đầu tư của cộng đồng

3.1 Ban Thanh tra nhân dân đứng ra tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng nếu thực tế đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau đây:

- a) Có đủ số thành viên cần thiết để tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn xã và các thành viên này phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại mục 1 Phần II của bản hướng dẫn này.

b) Ban Thanh tra nhân dân có văn bản chính thức gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, khẳng định đồng ý đứng ra tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn xã theo quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2006/ TTLT-KH&ĐT-UBTUMTTQVN-TC.

3.2 Trường hợp Ban Thanh tra nhân dân không có văn bản chính thức khẳng định đồng ý đứng ra tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đứng ra tổ chức bầu Ban giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định tại Phần II của bản hướng dẫn này để tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng.

4. Nội dung giám sát đầu tư của cộng đồng

4.1. Đối với các dự án đầu tư bằng vốn và công sức của cộng đồng hoặc bằng nguồn tài trợ trực tiếp của các tổ chức, cá nhân cho xã (sau đây viết tắt là các dự án đầu tư của xã), nội dung giám sát đầu tư của cộng đồng gồm:

a) Kiểm tra sự phù hợp của Quyết định đầu tư dự án với các quy hoạch, kế hoạch được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, gồm: Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, huyện; Quy hoạch phát triển các ngành trên địa bàn Thành phố; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai của xã; Quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng của xã; Quy hoạch xây dựng chi tiết các khu đô thị, dân cư, công nghiệp,... trên địa bàn xã (nếu có); Kế hoạch đầu tư trên địa bàn xã.

b) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của chủ đầu tư và các nhà thầu: Về chỉ giới đất đai và sử dụng đất; Về quy hoạch mặt bằng chi tiết, phương án kiến trúc, xây dựng; Về đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án tái định cư; Về xử lý chất thải, bảo vệ môi trường; Về tiến độ, kế hoạch đầu tư dự án.

c) Theo dõi, phát hiện các tác động tiêu cực của dự án: Những việc làm của chủ đầu tư, các nhà thầu xâm hại lợi ích của cộng đồng trong quá trình thực hiện đầu tư, vận hành (khai thác) dự án; Những tác động tiêu cực của dự án đến môi trường sinh sống của cộng đồng trong quá trình thực hiện đầu tư, vận hành (khai thác) dự án.

d) Theo dõi, đánh giá hiệu quả đầu tư và phát hiện những việc làm gây lãng phí, thất thoát vốn, tài sản thuộc dự án.

đ) Theo dõi, kiểm tra nhà thầu tuân thủ các quy trình, quy phạm kỹ thuật, định mức vật tư và loại vật tư theo quy định.

e) Theo dõi, kiểm tra kết quả nghiệm thu và quyết toán công trình.

4.2. Đối với các dự án đầu tư có sử dụng vốn nhà nước và không thuộc diện bí mật quốc gia có ảnh hưởng trực tiếp tới cộng đồng trên địa bàn của xã, nội dung giám sát đầu tư của cộng đồng gồm: Các điểm a, b, c và d, khoản 4.1, mục 4, Phần I bản Hướng dẫn này.

4.3. Đối với các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn khác, nội dung giám sát đầu tư của cộng đồng gồm: Các điểm a, b và c, khoản 4.1, mục 4, Phần I bản Hướng dẫn này.

5. Yêu cầu đối với giám sát đầu tư của cộng đồng

Việc giám sát đầu tư phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

5.1 Đúng đối tượng, phạm vi và nội dung giám sát đầu tư theo quy định.

5.2 Không gây cản trở công việc của các đối tượng chịu sự giám sát đầu tư của cộng đồng.

6. Hình thức công khai hóa các tài liệu phục vụ giám sát đầu tư của cộng đồng

Việc công khai hóa các tài liệu phục vụ giám sát đầu tư của cộng đồng được thực hiện bằng một trong 3 hình thức hoặc đồng thời cả 3 hình thức sau đây:

6.1 Công khai tài liệu tại Trụ sở Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa xã, thôn.

6.2 Thông báo tại hội nghị nhân dân của thôn, hội nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, hội nghị của các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

6.3 Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã, thôn.

7. Phương thức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng

7.1 Công dân thực hiện giám sát trên cơ sở các thông tin được công khai theo quy định của pháp luật; phản ánh, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các vấn đề có liên quan đến nội dung giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định tại mục 4, Phần I của bản Hướng dẫn này thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, hoặc các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc xã, hoặc Ban Thanh tra nhân dân (trong trường hợp không thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng) hoặc Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

7.2 Ban Thanh tra nhân dân (trong trường hợp không thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng) hoặc Ban giám sát đầu tư của cộng đồng tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định. Đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn ODA thì tổ chức thực hiện giám sát của cộng đồng theo điều khoản cam kết trong Hiệp định đã ký.

Phần II BAN GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG

1. Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

1.1 Là người trung thực, công tâm, có uy tín, có hiểu biết về chính sách, pháp luật, có sức khỏe và tự nguyện tham gia Ban giám sát đầu tư cộng đồng;

1.2 Là người có hộ khẩu và đang thường trú tại xã; không phải là người đương nhiệm (trong Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, Trưởng thôn, Phó thôn hoặc những người đang đảm nhận nhiệm vụ tương đương); không có người thân (ông, bà, cha, mẹ, anh, chị, em, con, cháu ruột, vợ hoặc chồng) là người có thẩm quyền quyết định đầu tư, hoặc chủ đầu tư, hoặc nhà thầu dự án đầu tư trên địa bàn xã.

2. Nguyên tắc hoạt động của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

Ban giám sát đầu tư của cộng đồng hoạt động theo nguyên tắc dân chủ,

công khai, khách quan và kịp thời; làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

3. Các hành vi bị nghiêm cấm

3.1 Nghiêm cấm mọi hành vi đe dọa, trả thù, trù dập đối với thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

3.2 Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để kích động, lôi kéo người khác khiêu nạt, tố cáo sai sự thật và thực hiện các hành vi trái pháp luật.

4. Tổ chức của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

4.1 Ban giám sát đầu tư của cộng đồng gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên; Trưởng ban chịu trách nhiệm chung về các hoạt động của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện các nhiệm vụ được giao; các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

4.2 Thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng do Hội nghị cử tri hoặc Hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình của từng thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn) bầu ra.

5. Số lượng thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

5.1 Ban giám sát đầu tư của cộng đồng có từ 5 đến 9 thành viên; đối với các xã trung du, miền núi, mỗi thôn được bầu 1 thành viên, nhưng số lượng thành viên của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng không vượt quá 9 người.

5.2 Căn cứ số dự án đầu tư và đặc điểm địa bàn xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xác định số lượng thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

6. Bầu thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

6.1 Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã lựa chọn và cử một đại diện tham gia Ban giám sát đầu tư của cộng đồng nếu có thành viên đáp ứng các tiêu chí quy định tại mục 1, Phần II của bản Hướng dẫn này; xác định danh sách các thôn được bầu thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

6.2 Trưởng ban công tác Mặt trận chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn tổ chức Hội nghị cử tri hoặc Hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình để bầu thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

6.3 Thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được bầu theo giới thiệu của Ban công tác Mặt trận và theo đề cử của đại biểu tham dự Hội nghị. Thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được bầu bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Hội nghị quyết định.

6.4 Hội nghị cử tri hoặc Hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình được tiến hành khi có trên 50% số đại biểu được triệu tập có mặt. Người được bầu phải có trên 50% số đại biểu tham dự Hội nghị tín nhiệm.

6.5 Trưởng ban công tác Mặt trận có trách nhiệm báo cáo kết quả bầu cử với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

7. Công nhận Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

Chậm nhất là 5 ngày, kể từ ngày bầu xong các thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức cuộc họp với các thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban và trình Hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã ra Nghị quyết công nhận Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, thông báo cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã trong phiên họp gần nhất và thông báo cho nhân dân trong xã biết.

8. Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng và bầu người thay thế.

8.1 Trong nhiệm kỳ, thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật hoặc không được nhân dân tín nhiệm thì Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đề nghị Hội nghị cử tri hoặc Hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình đã bầu ra thành viên đó bãi nhiệm và bầu người khác thay thế. Trình tự thủ tục bãi nhiệm áp dụng tương tự như bầu thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định tại mục 6, Phần II của bản Hướng dẫn này.

8.2 Trong trường hợp do thực tế không còn thỏa mãn các tiêu chí theo mục 1 Phần II của bản Hướng dẫn này, hoặc vì các lý do khác, thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng có đơn xin thôi tham gia Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã trình Hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xem xét, quyết định việc miễn nhiệm.

8.3 Việc bầu thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thay thế những người được miễn nhiệm hoặc bị bãi nhiệm thực hiện theo quy định tại mục 6, Phần II của bản Hướng dẫn này.

9. Địa điểm làm việc của Ban giám sát đầu tư cộng đồng

9.1 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã căn cứ điều kiện về nhà làm việc, bố trí địa điểm làm việc để Ban giám sát đầu tư của cộng đồng có thể tổ chức các cuộc họp về giám sát đầu tư của cộng đồng khi cần thiết và lưu giữ các tài liệu phục vụ giám sát đầu tư của cộng đồng; tạo điều kiện sử dụng các phương tiện thông tin, liên lạc của Ủy ban nhân dân xã phục vụ giám sát đầu tư của cộng đồng.

9.2 Các thành viên của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chỉ được sử dụng các phương tiện thông tin, liên lạc của Ủy ban nhân dân xã phục vụ giám sát đầu tư của cộng đồng khi cần thiết; không được sử dụng các phương tiện này vào các mục đích khác.

10. Thời hạn hoạt động của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

10.1 Nhiệm kỳ của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng là 2 năm.

10.2 Ban giám sát đầu tư của cộng đồng giải thể trước thời hạn trong các trường hợp sau đây:

a) Không còn dự án đang thực hiện đầu tư trên địa bàn xã và việc vận hành (khai thác) các dự án đã đầu tư trên địa bàn xã không tiềm ẩn các yếu tố xâm hại lợi ích cộng đồng, hoặc gây mất an toàn, an ninh và trật tự xã hội, hoặc gây ô nhiễm môi trường.

b) Theo kiến nghị của Hội nghị cử tri hoặc Hội nghị cử tri đại diện hộ gia

đình của đa số các thôn có đại diện trong Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG

1. Trình tự tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng

1.1 Thu thập tài liệu có liên quan:

a) Các tài liệu được công bố công khai: Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, quận, huyện; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Quy hoạch xây dựng; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, quận, huyện; Kế hoạch đầu tư của Thành phố, quận, huyện; quyết định đầu tư, hoặc giấy chứng nhận, đăng ký đầu tư.

b) Các tài liệu về pháp luật có liên quan về quản lý đầu tư, giám sát đầu tư của cộng đồng, xây dựng, đất đai và bảo vệ môi trường, tài nguyên,...

1.2 Thu thập ý kiến, kiến nghị của nhân dân về các dự án đầu tư trên địa bàn xã; đồng thời tổ chức theo dõi quá trình thực hiện đầu tư, vận hành các dự án trên địa bàn xã (chủ yếu tập trung vào các khâu dễ dẫn đến việc xâm hại lợi ích của cộng đồng, gây ô nhiễm môi trường, gây mất an toàn, trật tự, an ninh xã hội; đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước, dự án đầu tư của xã cần theo dõi thêm các khâu dễ dẫn đến việc gây lãng phí, thất thoát vốn đầu tư, không đảm bảo tiêu chuẩn về vật tư, chất lượng công trình theo quy định).

1.3 So sánh, kiểm tra, phát hiện những vấn đề mâu thuẫn, khác với quy định, hoặc vô lý; phản ánh, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các vấn đề được phát hiện theo quy định; theo dõi việc xem xét, giải quyết các kiến nghị theo quy định; thông báo kết quả xem xét, giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền đến nhân dân theo quy định; theo dõi việc chấp hành các biện pháp xử lý của các đối tượng có liên quan theo quy định.

2. Kế hoạch thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng

2.1 Lập kế hoạch thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng

Hằng năm, căn cứ yêu cầu của cộng đồng về giám sát đối với các dự án đầu tư trên địa bàn xã; điều kiện phương tiện, vật chất hiện có và năng lực thực tế; Ban Thanh tra nhân dân (trường hợp không thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng) hoặc Ban giám sát đầu tư của cộng đồng lập Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng cho năm sau theo trình tự sau đây:

a) Xác định danh mục các dự án cần thực hiện giám sát, gồm: Danh mục các dự án đầu tư của xã; Danh mục các dự án đầu tư có sử dụng vốn nhà nước; Danh mục các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn khác.

b) Lập Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng, gồm 3 biểu độc lập theo mẫu (Phụ lục 1 Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLTKH&ĐT-UBTUMTTQVN-TC) và Bảng dự toán kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch này.

c) Gửi xin ý kiến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã về Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng và Bảng dự toán kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch; hoàn chỉnh lại Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng và Bảng dự

toán kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch theo góp ý của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

2.2 Thông qua Kế hoạch thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng

a) Ban giám sát đầu tư của cộng đồng gửi Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng và Bảng dự toán kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch (cho năm kế hoạch).

b) Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì tổ chức làm việc với đại diện của Ủy ban nhân dân xã và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để bàn và thống nhất về Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng và Bảng dự toán kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch (cho năm kế hoạch).

c) Đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Ủy ban nhân dân xã và Trưởng ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã cùng ký xác nhận vào Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng và Bảng dự toán kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch (cho năm kế hoạch) để trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc cấp kinh phí hỗ trợ thực hiện Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2.3 Quản lý thực hiện Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng

a) Ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã quản lý, tổ chức thực hiện Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định.

b) Trong trường hợp phải điều chỉnh Kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng cho phù hợp với yêu cầu thực tế, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã phải thông báo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã để cùng xem xét, thống nhất trước khi thực hiện điều chỉnh.

3. Cách thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng

3.1 Thu thập tài liệu phục vụ giám sát đầu tư của cộng đồng:

a) Yêu cầu các cơ quan và chủ đầu tư có liên quan cung cấp các tài liệu phải công bố công khai theo quy định tại khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13 và khoản 1 Điều 16 của Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng (hướng dẫn cụ thể tại Phần V của bản Hướng dẫn này).

b) Tổ chức thu thập các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan như: Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Ngân sách nhà nước,... các quy định có liên quan của các cấp chính quyền ở địa phương; thông tin do người dân phản ánh về các dự án đầu tư trên địa bàn xã.

3.2 Thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các dự án đầu tư của xã:

a) Kiểm tra sự phù hợp của nội dung Quyết định đầu tư dự án với quy hoạch, kế hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- So sánh, kiểm tra sự phù hợp giữa nội dung Quyết định đầu tư dự án với các nội dung đã công bố công khai tại các quy hoạch, kế hoạch được các cấp có thẩm quyền phê duyệt như: Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Quy hoạch phát triển các ngành; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai; Quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng; Quy hoạch xây dựng chi tiết các khu đô thị, dân cư, công

nghiệp,...; Kế hoạch đầu tư trên địa bàn xã.

- Nếu phát hiện có sự mâu thuẫn giữa nội dung Quyết định đầu tư với các nội dung đã công bố công khai trong các tài liệu nêu trên thì ghi nhận, tiến hành xác minh, làm rõ mức độ mâu thuẫn, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định; theo dõi việc giải quyết các kiến nghị của các cấp có thẩm quyền, việc chấp hành các biện pháp xử lý của chủ đầu tư theo quy định.

- Trong trường hợp nhận thấy việc xử lý các vấn đề đã kiến nghị, hoặc việc chấp hành các biện pháp xử lý chưa thỏa đáng thì tiếp tục kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền cao hơn.

b) Tổ chức theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định của chủ đầu tư và các nhà thầu:

- Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định về chi giới đất đai và sử dụng đất; quy hoạch mặt bằng chi tiết, phương án kiến trúc, xây dựng; thực hiện chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án tái định cư, xử lý chất thải, bảo vệ môi trường; tiến độ, kế hoạch đầu tư dự án.

- Nếu phát hiện thực tế có sự khác nhau so với những nội dung đã công bố công khai trong các tài liệu liên quan thì ghi nhận, tiến hành xác minh, làm rõ mức độ khác nhau, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định; theo dõi việc giải quyết các kiến nghị của các cấp có thẩm quyền, việc chấp hành các biện pháp xử lý của chủ đầu tư theo quy định.

- Trong trường hợp nhận thấy việc xử lý các vấn đề đã kiến nghị, hoặc việc chấp hành các biện pháp xử lý chưa thỏa đáng thì tiếp tục kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền cao hơn.

c) Tổ chức theo dõi, phát hiện những tác động tiêu cực của dự án đến môi trường, cộng đồng:

- Theo dõi các việc làm của chủ đầu tư, các nhà thầu trong quá trình thực hiện đầu tư, vận hành (khai thác) dự án. Nếu phát hiện có những việc làm xâm hại lợi ích của cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến môi trường sinh sống của cộng đồng thì ghi nhận, tiến hành xác minh, làm rõ mức độ xâm hại hoặc gây tác động tiêu cực, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định; theo dõi việc giải quyết các kiến nghị của các cấp có thẩm quyền, việc chấp hành các biện pháp xử lý của chủ đầu tư và các nhà thầu theo quy định.

- Trong trường hợp nhận thấy việc xử lý các vấn đề đã kiến nghị, hoặc việc chấp hành các biện pháp xử lý chưa thỏa đáng thì tiếp tục kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền cao hơn.

d) Theo dõi, đánh giá hiệu quả đầu tư và phát hiện những việc làm gây lãng phí, thất thoát vốn, tài sản thuộc dự án:

- Tiến hành theo dõi, đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án bằng cách xem xét, đánh giá dự án theo một số tiêu chí sau đây:

- + So sánh mục tiêu và quy mô đầu tư dự án so với yêu cầu thực tế đặt ra;
- + So sánh chi phí đầu tư của dự án so với những dự án có mục tiêu và quy mô đầu tư tương tự; so sánh chi phí đầu tư trên một đơn vị công suất thiết

kế của dự án đang giám sát với những dự án tương tự đã đầu tư;

+ Xem xét kết quả đầu tư thực tế đạt được so với mục tiêu đầu tư đặt ra;

+ Ước tính tỷ lệ khai thác (sử dụng) công trình so với năng lực đã đầu tư;

+ Ước tính và so sánh giá thành trên một đơn vị sản phẩm, dịch vụ đầu ra của dự án đang giám sát với những dự án tương tự đã đầu tư;

+ Ước tính và so sánh giá thành sản phẩm, dịch vụ đầu ra của dự án đang giám sát với giá các sản phẩm tương tự trên thị trường;...

+ So sánh tổng các giá trị và lợi ích do đầu tư dự án mang lại với tổng các chi phí và tổn thất do thực hiện đầu tư dự án;

- Nếu phát hiện có những yếu tố bất hợp lý thì kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định; theo dõi việc giải quyết các kiến nghị của các cấp có thẩm quyền, việc chấp hành các biện pháp xử lý của chủ đầu tư theo quy định.

- Trong trường hợp nhận thấy việc xử lý các vấn đề đã kiến nghị, hoặc việc chấp hành các biện pháp xử lý chưa thỏa đáng thì tiếp tục kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền cao hơn.

đ) Theo dõi, kiểm tra việc nhà thầu tuân thủ các quy trình, quy phạm kỹ thuật, định mức vật tư và loại vật tư theo quy định:

- Tiến hành tìm hiểu, nghiên cứu hồ sơ thiết kế kỹ thuật (hoặc thiết kế thi công) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để xác định các quy trình, quy phạm kỹ thuật, định mức vật tư và loại vật tư quan trọng, cần phải theo dõi, kiểm tra.

- Thông báo cho chủ đầu tư và nhà thầu liên quan biết về kế hoạch theo dõi, kiểm tra của cộng đồng (đảm bảo việc theo dõi, kiểm tra của cộng đồng không làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công và chất lượng công trình).

- Trong quá trình theo dõi, kiểm tra, nếu phát hiện có việc làm sai quy định thì yêu cầu đại diện các bên (chủ đầu tư, nhà thầu thi công, nhà thầu giám sát, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng,...) có mặt tại hiện trường lập biên bản xác nhận việc làm sai quy định và cùng ký vào biên bản; kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định; theo dõi việc giải quyết các kiến nghị của các cấp có thẩm quyền, việc chấp hành các biện pháp xử lý của chủ đầu tư và các nhà thầu theo quy định.

- Trong trường hợp nhận thấy việc xử lý các vấn đề đã kiến nghị, hoặc việc chấp hành các biện pháp xử lý chưa thỏa đáng thì tiếp tục kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền cao hơn.

e) Theo dõi, kiểm tra kết quả nghiệm thu và quyết toán công trình:

- Tiến hành tìm hiểu bản tổng dự toán công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để xác định khối lượng công việc của các hạng mục công trình, đơn giá của các chủng loại vật tư quan trọng phục vụ việc theo dõi, kiểm tra khâu nghiệm thu và thanh quyết toán công trình.

- Thông báo cho chủ đầu tư và nhà thầu liên quan biết về kế hoạch theo dõi, kiểm tra của cộng đồng (đảm bảo việc theo dõi, kiểm tra của cộng đồng

không làm ảnh hưởng đến việc nghiệm thu, thanh quyết toán công trình).

- Trong quá trình theo dõi, kiểm tra, nếu phát hiện có việc làm sai quy định thì yêu cầu đại diện các bên (chủ đầu tư, nhà thầu thi công, nhà thầu giám sát, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng,...) có mặt tại hiện trường lập biên bản xác nhận việc làm sai quy định và cùng ký vào biên bản; kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định; theo dõi việc giải quyết các kiến nghị của các cấp có thẩm quyền, việc chấp hành các biện pháp xử lý của chủ đầu tư và các nhà thầu theo quy định.

- Trong trường hợp nhận thấy việc xử lý các vấn đề đã kiến nghị, hoặc việc chấp hành các biện pháp xử lý chưa thỏa đáng thì tiếp tục kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền cao hơn.

3.3. Đối với các dự án đầu tư có sử dụng vốn nhà nước, thực hiện giám sát theo quy định tại các điểm a, b, c và d, khoản 3.2 của mục này.

3.4. Đối với các dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác, thực hiện giám sát theo các quy định tại điểm a, b và c, khoản 3.2 của mục này.

Phần IV

KINH PHÍ HỖ TRỢ GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG

1. Kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng gồm:

1.1 Chi phí mua văn phòng phẩm; thông tin, liên lạc phục vụ giám sát đầu tư của cộng đồng;

1.2 Chi phí sao chụp, đánh máy, gửi tài liệu, gửi báo cáo giám sát đầu tư của cộng đồng;

1.3 Chi phí hành chính cho các cuộc họp, hội nghị về giám sát đầu tư của cộng đồng;

1.4 Chi phí tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn về giám sát đầu tư của cộng đồng;

1.5 Chi thù lao trách nhiệm cho các thành viên của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng hoặc các thành viên của Ban Thanh tra nhân dân trực tiếp làm giám sát đầu tư cộng đồng (trường hợp không thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng).

2. Nguồn cấp kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng

2.1 Kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn xã được cân đối trong dự toán chi và do ngân sách xã đảm bảo.

2.2 Kinh phí hỗ trợ công tác tuyên truyền, tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết về giám sát đầu tư của cộng đồng ở cấp huyện, Thành phố được cân đối trong dự toán chi của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, cấp Thành phố và do ngân sách huyện, Thành phố đảm bảo.

3. Lập, chấp hành và quyết toán kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng

3.1 Việc lập dự toán, cấp phát, thanh toán và quyết toán kinh phí cho Ban

giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện theo Thông tư số 60/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn. Mức kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn xã bố trí phù hợp với kế hoạch hoạt động giám sát đầu tư của cộng đồng do Hội đồng nhân dân xã quyết định và đảm bảo mức kinh phí tối thiểu 2 triệu đồng/năm.

3.2 Kinh phí cho việc tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn về giám sát đầu tư của cộng đồng cho các thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng do ngân sách tỉnh và ngân sách huyện đảm bảo thực hiện theo quy định của Thông tư số 118/2004/TT-BTC ngày 8/12/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong cả nước và Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

Phần V

TRÁCH NHIỆM TRONG THỰC HIỆN GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG

1. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1.1 Chịu sự hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tổ chức thực hiện Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định;

1.2 Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và Sở Tài chính tổ chức triển khai thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn Thành phố theo quy định.

1.3 Tổ chức hướng dẫn về nghiệp vụ giám sát đầu tư của cộng đồng cho các Ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã và các cán bộ, công chức có liên quan; hướng dẫn về lập và quản lý thực hiện kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng; tổng hợp và lập báo cáo kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng.

1.4 Giải thích và trả lời về các vấn đề có liên quan đến giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn Thành phố; yêu cầu các cơ quan, đối tượng có liên quan trên địa bàn Thành phố giải thích, trả lời những vấn đề thuộc thẩm quyền theo kiến nghị của cộng đồng trên cơ sở phù hợp với quyền giám sát đầu tư của cộng đồng tại mục 3 Phần III của hướng dẫn này.

1.5 Định kỳ 6 tháng, một năm, lập Báo cáo tổng hợp kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn Thành phố (theo các nội dung gợi ý tại Phụ lục số 2 của Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng) và gửi báo cáo đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Thời hạn gửi báo cáo 06 tháng đầu năm là tuần thứ tư của tháng 7; báo cáo một năm là tuần thứ tư tháng 01 năm sau.

1.6 Tổ chức tổng kết công tác giám sát đầu tư của cộng đồng và đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư tuyên dương, khen thưởng đối với các

tổ chức, cá nhân đã có những đóng góp tích cực và có hiệu quả trong hoạt động giám sát của cộng đồng.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

2.1 Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng và thực hiện tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn Thành phố theo quy định.

2.2 Hướng dẫn công tác lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn thành phố theo quy định. Hàng năm, căn cứ các chế độ tài chính của Nhà nước để kịp thời hướng dẫn điều chỉnh mức kinh phí hỗ trợ tối thiểu cho công tác giám sát đầu tư của cộng đồng.

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố, cấp huyện.

3.1 Phối hợp với cơ quan Kế hoạch và Đầu tư và Tài chính cùng cấp tổ chức triển khai thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn Thành phố, huyện theo quy định.

3.2 Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân trên địa bàn Thành phố, huyện chủ động, tích cực thực hiện quyền giám sát đầu tư của cộng đồng theo Điều 5, Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

3.3 Phối hợp với các cơ quan có liên quan giám sát, kiểm tra việc quản lý sử dụng kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng ở các cấp, đảm bảo đúng mục tiêu, đúng quy định và hiệu quả.

3.4 Định kỳ 6 tháng, một năm, lập Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn, gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp trên trực tiếp. Thời hạn gửi báo cáo 6 tháng vào tuần thứ ba (đối với cấp huyện) và tuần thứ tư (đối với cấp thành phố) của tháng 7, báo cáo cả năm vào tuần thứ ba (đối với cấp huyện) và tuần thứ tư (đối với cấp thành phố) của tháng 1 năm sau.

4. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã

4.1 Tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn theo quy định tại Phần II và Phần III của bản Hướng dẫn này.

4.2 Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân trong xã chủ động, tích cực thực hiện quyền giám sát đầu tư của cộng đồng theo quyền của ban giám sát đầu tư của cộng đồng theo Điều 5, Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

4.3 Xác nhận các Báo cáo kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng, các kiến nghị về kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng do Ban giám sát đầu tư của cộng đồng lập gửi các cơ quan có liên quan.

4.4 Phối hợp với các cơ quan có liên quan giám sát, kiểm tra việc quản lý

sử dụng kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng ở xã, đảm bảo sử dụng đúng mục tiêu, đúng quy định và hiệu quả.

5. Trách nhiệm của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã

5.1 Lập và quản lý thực hiện kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng; tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn xã theo quy định và bản Hướng dẫn này.

5.2 Yêu cầu chủ đầu tư, các nhà thầu báo cáo, giải trình, cung cấp thông tin làm rõ những vấn đề mà cộng đồng có ý kiến.

5.3 Thu thập các ý kiến, kiến nghị của nhân dân trong xã, cơ quan quản lý nhà nước, các báo cáo của chủ đầu tư và nhà thầu, xác định những vấn đề mà cộng đồng có ý kiến đã được làm rõ, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các vấn đề chưa được làm rõ.

5.4 Thông báo các kết quả xử lý, giải quyết của cấp có thẩm quyền đối với các ý kiến, kiến nghị của nhân dân.

5.5 Định kỳ 6 tháng, một năm, lập báo tổng hợp kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng theo Phụ lục số 1 kèm theo Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng, gửi Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xác nhận, gửi báo cáo đã được xác nhận trước khi gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và Ủy ban nhân dân huyện (để tổng hợp trên địa bàn huyện). Thời hạn gửi báo cáo 6 tháng vào tuần thứ hai của tháng 7, báo cáo cả năm vào tuần thứ hai của tháng 1 năm sau.

5.6 Quản lý sử dụng kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng đúng mục tiêu, đúng quy định và hiệu quả.

6. Trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan.

6.1 Các sở quản lý ngành và phòng quản lý ngành của huyện:

a) Thực hiện công khai hoá thông tin về quy hoạch theo quy định của pháp luật.

b) Xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật mà cộng đồng yêu cầu trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị bằng văn bản của cộng đồng; báo cáo cơ quan cấp trên những vấn đề vượt thẩm quyền.

c) Kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật và Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

6.2 Ủy ban nhân các cấp:

a) Thực hiện công khai hoá các thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng, quy hoạch xây dựng chi tiết các khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp,... kế hoạch đầu tư có liên quan trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật.

b) Xem xét, quyết định các biện pháp giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật mà cộng đồng yêu cầu trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị bằng văn bản của cộng đồng; báo cáo cơ quan cấp trên những vấn đề vượt thẩm quyền.

c) Kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật và Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện định kỳ 6 tháng, hàng năm, có trách nhiệm lập Báo cáo tổng hợp kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn huyện (theo các nội dung gợi ý tại Phụ lục số 2 của Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng), gửi Hội đồng nhân dân cấp huyện và Sở Kế hoạch và Đầu tư. Thời hạn gửi báo cáo 06 tháng đầu năm là tuần thứ ba của tháng 7; báo cáo một năm là tuần thứ ba tháng 1 năm sau.

6.3 Chủ đầu tư:

a) Thực hiện công khai hóa thông tin về quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

- Đối với mọi dự án đầu tư trên địa bàn xã, chủ đầu tư có trách nhiệm công khai hóa về: Quyết định đầu tư; chủ đầu tư; Ban quản lý dự án; tiến độ và kế hoạch đầu tư; diện tích chiếm đất và sử dụng đất; quy hoạch mặt bằng chi tiết và phương án kiến trúc; đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án tái định cư; phương án xử lý chất thải và bảo vệ môi trường;

- Đối với các dự án có sử dụng vốn nhà nước và không thuộc diện bí mật quốc gia theo quy định của pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp tới cộng đồng trên địa bàn của xã, ngoài các nội dung quy định như đối với mọi dự án đầu tư trên địa bàn xã như trên, chủ đầu tư có trách nhiệm công khai hóa về: nội dung Quyết định đầu tư; nguồn vốn đầu tư và điều kiện tài chính của các nguồn vốn đầu tư; các nhà thầu;

- Đối với các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn và công sức của cộng đồng hoặc bằng nguồn tài trợ trực tiếp của các tổ chức, cá nhân cho xã, ngoài các nội dung quy định những nội dung đối với mọi dự án đầu tư trên địa bàn xã, các dự án có sử dụng vốn nhà nước và không thuộc diện bí mật quốc gia, chủ đầu tư có trách nhiệm công khai hóa về các quy trình, quy phạm kỹ thuật, chủng loại và định mức vật tư; kết quả nghiệm thu và quyết toán công trình;

- Đối với các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn khác, ngoài các nội dung quy định như đối với mọi dự án đầu tư trên địa bàn xã như trên, chủ đầu tư có trách nhiệm công khai hoá về Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép kinh doanh nếu có.

b) Trả lời, giải trình, cung cấp các thông tin theo quy định tại ý a) nêu trên và các quy định của pháp luật khi cộng đồng yêu cầu.

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã cung cấp phục vụ cho việc giám sát đầu tư của cộng đồng.

6.4 Các nhà thầu:

a) Trả lời, giải trình, cung cấp các thông tin về dự án thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định của pháp luật khi cộng đồng yêu cầu.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã cung cấp phục vụ cho việc giám sát đầu tư của cộng đồng.

7. Các tổ chức, cá nhân nêu trên có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời những kiến nghị của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ủy ban Mặt trận tổ quốc các cấp; nếu không giải quyết hoặc giải quyết không thỏa đáng, giải quyết không đúng thời hạn theo Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các địa phương, các tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội và Sở Tài chính để phối hợp nghiên cứu hướng dẫn và giải quyết theo quy định. *HL*

**TM. UBMTTQ THÀNH PHỐ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Điệp

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khôi

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Ban TTUBTUMITQ VN; (để báo cáo);
- Thường trực Thành ủy HN (để báo cáo);
- Thường trực HĐND TP (để báo cáo);
- Đ/c Chủ tịch UBND TP (để báo cáo);
- Đ/c Chủ tịch UB MTTQ TP (để báo cáo);
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Các ban thuộc HĐND TP;
- Các Sở ban ngành thuộc Thành phố;
- UBND các Quận, Huyện;
- Ủy ban MTTQ các quận, huyện;
- Các Tổng công ty thuộc Thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND TP;
- Các Ban QLDA trực thuộc Thành phố;
- VP UBND TP: CPVP, các P.CV, TH;
- Lưu VPUBNDTP, UBMTTQVN TP, Sở KH&ĐT.